

BÀI 28. MỐI QUAN HỆ GIỮA CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN

Môn: Địa lí lớp 6

Thời gian thực hiện: 1 tiết

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

- Nêu được tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất, sinh hoạt của con người
- Trình bày được những tác động chủ yếu của con người tới thiên nhiên Trái Đất.

2. Năng lực

***Năng lực chung**

- Năng lực tự học, tự chủ;
- Năng lực giải quyết vấn đề;
- Năng lực sáng tạo;
- Năng lực giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ.

***Năng lực đặc thù**

- Sử dụng hình ảnh để trình bày một vấn đề cần tìm hiểu.
- Phân tích mối quan hệ nhân quả giữa các sự vật, hiện tượng.

3. Phẩm chất

- Yêu gia đình, quê hương, đất nước.
- Thực hiện nghĩa vụ đạo đức, tôn trọng, chấp hành pháp luật, kỉ luật...
- Có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước, phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ tài nguyên môi trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Máy tính, máy chiếu.
- Một số hình ảnh về tác động của thiên nhiên đến con người và tác động của con người đến thiên nhiên.
- Tập bản đồ địa lí lớp 6.

2. Học sinh

- SGK, vở ghi, dụng cụ học tập.
- Tập bản đồ địa lí lớp 6.
- Một số hình ảnh về tác động của thiên nhiên đến con người và tác động của con người đến thiên nhiên.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1. Xác định nhiệm vụ học tập

*** Mục tiêu**

- Huy động kĩ năng quan sát, giúp học sinh kết nối kiến thức đã có với kiến thức của bài học mới.

*** Nội dung hoạt động**

- HS dựa vào kiến thức và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

*** Tổ chức hoạt động**

Tổ chức trò chơi “ Mảnh ghép bí ẩn”

Bước 1.

- GV chia lớp thành 2 nhóm, phát cho mỗi nhóm 4 mảnh ghép sau.
- Trong vòng 1 phút các đội thi xem đội nào ghép nhanh nhất.
- Sau khi ghép xong yêu cầu các đội đặt tên cho bức ảnh. Nêu cảm nghĩ nghĩ ngẫm về bức hình trong 30 giây.
- GV giới thiệu về bức ảnh “Kền kền chờ đợi”

<http://cafef.vn/su-that-phia-sau-buc-hinh-ken-ken-cho-doi-lam-ca-the-gioi-am-anh-va-cai-chet-bi-kich-cua-nhiếp-anh-gia-tai-nang-20180704134353626.chn>



Bước 2.

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi; trao đổi kết quả làm việc với các bạn khác.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Bước 3.

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.
- HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4.

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kỹ năng của cả lớp.

* Sản phẩm hoạt động

- HS trả lời các câu hỏi theo sự hiểu biết của bản thân.
- GV có thể chuẩn bị phần thưởng như điểm số, tràng pháo tay, hiện vật,...

2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về tác động của thiên nhiên đến đời sống con người

* Mục tiêu

- Trình bày và lấy ví dụ thực tế để chứng minh thiên nhiên có tác động rất lớn đến đời sống con người.

* Nội dung hoạt động

- HS khai thác thông tin mục 1a; H.1, H.2 SGK và kiến thức thực tế, thực hiện yêu cầu của GV.

* Tổ chức hoạt động

Thảo luận cá nhân, cặp/bàn

Bước 1.

**Khai thác thông tin mục 1; H.1,H.2 SGK và hiểu biết thực tế, em hãy:*

- Trong cuộc sống hàng ngày, thiên nhiên đã cung cấp cho con người những điều kiện cần thiết nào để tồn tại?

- Nếu thiếu một trong những điều kiện ấy, con người có thể tồn tại bình thường trên Trái Đất được không? Cho ví dụ cụ thể.

- Vậy, thiên nhiên đã tác động như thế nào đến đời sống con người?



Sinh hoạt của người dân vùng sông nước



Một đoạn đê sông Hồng (Việt Nam)



Đoàn thương gia đi qua sa mạc (Bắc Phi)



Sinh hoạt của người dân đới lạnh (Bắc Mỹ)

Bước 2.

- HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi kết quả làm việc và ghi vào giấy nháp.

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ...

Bước 3.

- HS trình bày trước lớp.
- HS khác nhận xét, bổ sung, đánh giá.

Bước 4.

- Giáo viên nhận xét phần trình bày của học sinh và chốt kiến thức.

* Sản phẩm hoạt động

1. Tác động của thiên nhiên đến con người

a. Tác động của thiên nhiên đến đời sống con người

- Thiên nhiên cung cấp những điều kiện hết sức cần thiết để con người tồn tại: không khí, ánh sáng, nhiệt độ, nước...
- Các điều kiện tự nhiên: địa hình, khí hậu, đất trồng...ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư, lối sống, sinh hoạt của con người.

Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về những tác động của thiên nhiên tới sản xuất

* Mục tiêu

- Trình bày và lấy ví dụ thực tế để chứng minh thiên nhiên có tác động rất lớn đến sản xuất.

* Nội dung hoạt động

- HS khai thác thông tin mục 1b; H.3, H.4, H.5 SGK và kiến thức thực tế, thực hiện yêu cầu của GV.

* Tổ chức hoạt động

Hoạt động thảo luận nhóm

Bước 1.

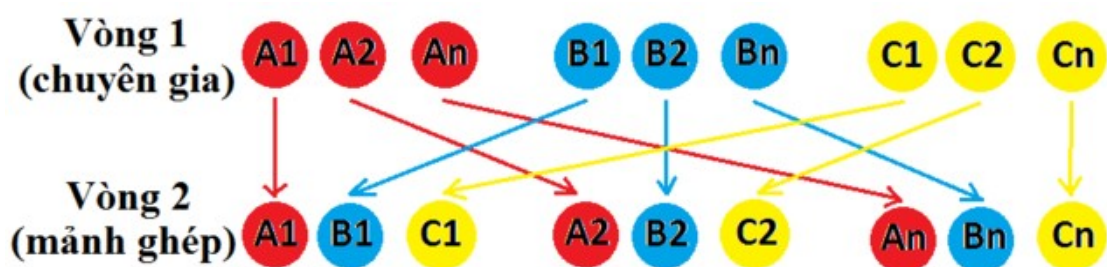
- HS khai thác thông tin mục 1b; H.3, H.4, H.5 SGK và kiến thức thực tế, thực hiện nhiệm vụ sau:

- GV chia lớp thành 6 nhóm, thảo luận trong thời gian 6 phút, tìm hiểu về tác động của thiên nhiên tới sản xuất. Cụ thể:

- + **Nhóm 1,3.** Đối với sản xuất nông nghiệp.
- + **Nhóm 2,5.** Đối với sản xuất công nghiệp.
- + **Nhóm 4,6.** Đối với giao thông vận tải và du lịch.

Bước 2.

- Các nhóm tìm và ghép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.



- Sau khi thực hiện vòng 1 xong, các nhóm đổi chỗ cho nhau theo hướng dẫn. Mỗi cặp đôi có 2 phút để trình bày lại những gì mình làm được ở nhóm chuyên gia cho các bạn ở nhóm mới của mình. (3 cặp đôi thay nhau chia sẻ)



Ruộng bậc thang (Yên Bái, Việt Nam)



Khai thác Cao lanh (Phú Thọ, Việt Nam)



Đường đèo dốc đi lại khó khăn (Hà Giang)



Trung tâm du lịch Sa Pa nổi tiếng

Bước 3.

- Hết thời gian, các nhóm lần lượt trình bày kết quả làm việc của nhóm.
- Nhóm khác cùng thực hiện nhiệm vụ khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4.

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

*** Sản phẩm hoạt động**

1. Tác động của thiên nhiên đến con người

b. Tác động của thiên nhiên tới sản xuất

- Nông nghiệp là ngành sản xuất chịu tác động rõ rệt nhất của hoàn cảnh tự nhiên.
- Tài nguyên thiên cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng cho các ngành công nghiệp hoạt động.
- Địa hình đồng bằng thuận lợi để phát triển giao thông hơn địa hình đồi núi.
- Nơi có nhiều sông hồ thuận lợi cho phát triển giao thông đường thủy.
- Nơi có khí hậu điều hòa, phong cảnh đẹp thuận lợi cho phát triển du lịch.

Hoạt động 2.3. Tìm hiểu về những tác động của con người tới thiên nhiên

*** Mục tiêu**

- Trình bày và lấy ví dụ thực tế để chứng minh con người có tác động rất lớn đến thiên nhiên.

*** Nội dung hoạt động**

- HS khai thác thông tin mục 2; H.6, H.7 SGK và kiến thức thực tế, thực hiện yêu cầu của GV.

* Tổ chức hoạt động

Hoạt động thảo luận nhóm

Bước 1.

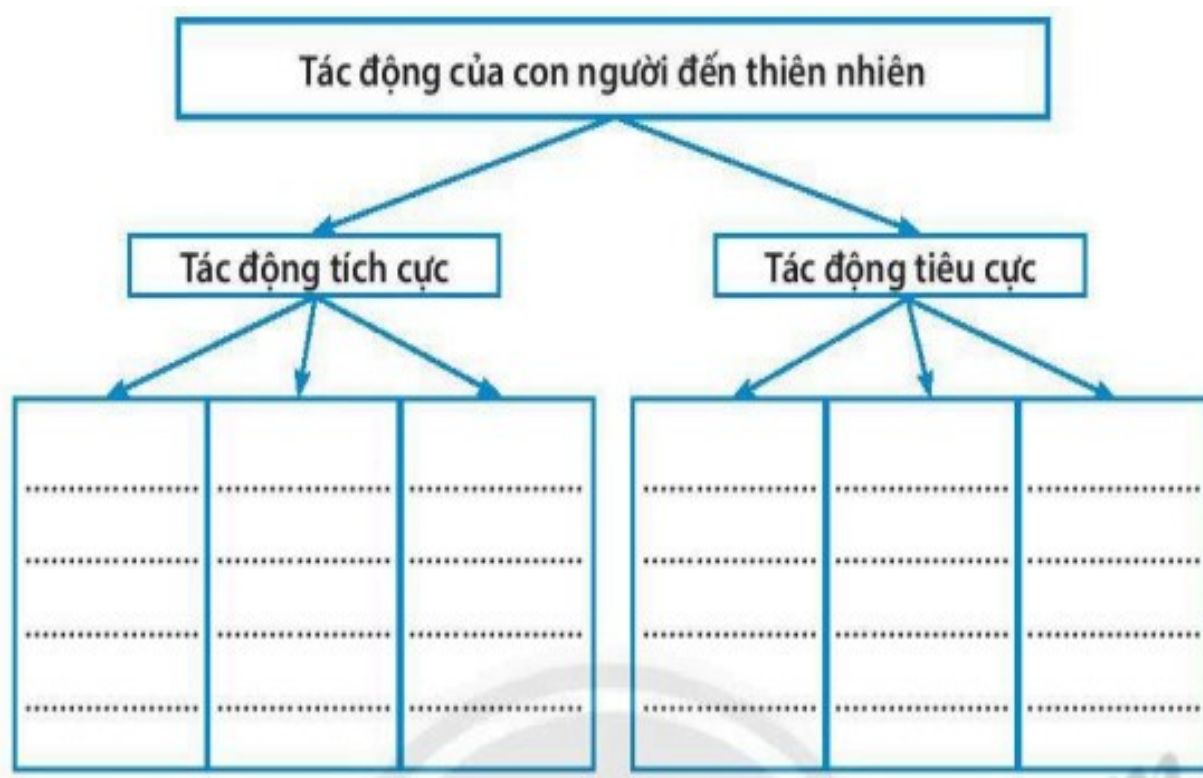
- HS khai thác thông tin mục 2; H.6, H.7 SGK và kiến thức thực tế, thực hiện nhiệm vụ sau:

- GV chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận trong thời gian 4 phút, tìm hiểu về tác động của con người đến thiên nhiên. Cụ thể:



+ **Nhóm 1,3.** Tác động tích cực.

+ **Nhóm 2,4.** Tác động tiêu cực.



Bước 2.

- Các nhóm tìm và ghép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.
- Sau khi thực hiện vòng 1 xong, các nhóm đổi chỗ cho nhau theo hướng dẫn.

Mỗi nhóm có 2 phút để trình bày lại những gì mình làm được ở nhóm chuyên gia cho các bạn ở nhóm mới của mình, sau đó thực hiện nhiệm vụ mới.

+ **Nhóm 1,3.** Tác động tiêu cực.

+ **Nhóm 2,4.** Tác động tích cực.

Bước 3.

- Hết thời gian, các nhóm lần lượt trình bày kết quả làm việc của nhóm.
- Nhóm khác cùng thực hiện nhiệm vụ khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4.

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.



Bãi rác thải Nam Sơn (Hà Nội, Việt Nam)



Một góc vườn hoa kì diệu ở Đu-bai (UAE)



Khí thải nhà máy nhiệt điện thải ra ở Mỹ



Nước sông Dương Tử bị ô nhiễm nặng

* Sản phẩm hoạt động

2. Tác động của con người tới thiên nhiên

- Tích cực: trồng rừng, phủ xanh đồi núi, cải tạo đất, tạo ra những hệ sinh thái mới...
- Tiêu cực: ô nhiễm môi trường, các loại rác thải, tài nguyên bị suy thoái, cạn kiệt....

3. Hoạt động 3. Luyện tập

*Mục tiêu

- củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.

*Nội dung hoạt động

- Vận dụng kiến thức bài học và hiểu biết cá nhân để trình bày được những nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.

*Tổ chức hoạt động

Hoạt động cá nhân, cặp/bàn

Bước 1.

- * GV yêu cầu HS lên bảng tổng kết nội dung bài học.

- GV yêu cầu HS làm bài tập: *Em hãy liệt kê những hoạt động sản xuất và sinh hoạt ở nơi em sinh sống có vận dụng và không vận dụng các giải pháp khai thác tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển bền vững vào bảng sau:*

Hoạt động	Có vận dụng	Không vận dụng
Sản xuất		
Sinh hoạt		

Bước 2.

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi; trao đổi kết quả làm việc với các bạn khác.

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Bước 3.

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4.

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kỹ năng của cả lớp.

*** Sản phẩm hoạt động**

- HS liệt kê những hoạt động sản xuất và sinh hoạt ở nơi em sinh sống có vận dụng và không vận dụng các giải pháp khai thác tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển bền vững vào bảng.

4. Hoạt động 4. Vận dụng

***Mục tiêu**

- HS vận dụng được những kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề.

- Rèn luyện kỹ năng viết báo cáo ngắn.

***Nội dung hoạt động**

- Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bản báo cáo ngắn.

***Tổ chức hoạt động**

HS thực hiện ở nhà

Bước 1.

- GV đưa câu hỏi nhận định: *Về nhà tìm kiếm thông tin, tư liệu, em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 200 từ mô tả những vai trò của thiên nhiên đối với con người (hoặc con người đã phải trả giá như thế nào trước những tác động tiêu cực vào thiên nhiên)?*

Bước 2.

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đề cần tham khảo.

Bước 3.

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

*** Sản phẩm hoạt động**

- HS về nhà thực hiện nhiệm vụ: làm rõ nhận định GV nêu ra.
